

4. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 2 đặt tại thành phố Đà Nẵng;

5. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 đặt tại thành phố Hồ Chí Minh;

6. Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp quốc gia về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (gọi tắt là Văn phòng TBT Việt Nam).

Các đơn vị sự nghiệp khác thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định sắp xếp, tổ chức lại theo quy định của pháp luật.

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về tổ chức và hoạt động của các đơn vị quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Điều 4. Lãnh đạo Tổng cục

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có Tổng cục trưởng và có không quá 3 Phó Tổng cục trưởng. Tổng cục trưởng do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. Tổng cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng do Bộ trưởng

Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Tổng cục trưởng và chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 141/2004/QĐ-TTg ngày 05/8/2004 về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Người cao tuổi ngày 28 tháng 4 năm 2000;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam.

Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam là tổ chức liên ngành, có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ trong việc chỉ đạo, phối hợp các hoạt động phục vụ công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

Điều 2. Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam có các nhiệm vụ:

1. Giúp Thủ tướng Chính phủ xây dựng các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá hoạt động của các Bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện pháp luật, chính sách của Nhà nước đối với công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

3. Giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương, các đoàn thể trong việc tuyên

truyền, phổ biến và vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với người cao tuổi.

4. Giúp Thủ tướng Chính phủ thực hiện chỉ đạo các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực về người cao tuổi.

5. Tổng hợp và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

Điều 3. Thành viên Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam gồm:

1. Chủ tịch: Phó Thủ tướng Chính phủ;
2. Phó Chủ tịch: Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
3. Phó Chủ tịch: Mời 01 lãnh đạo Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam.
4. Các ủy viên:
 - 01 Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
 - 01 Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
 - 01 Thứ trưởng Bộ Tài chính;
 - 01 Thứ trưởng Bộ Y tế;
 - 01 Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - 01 Thứ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin;
 - 01 Phó Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao;

- 01 Thứ trưởng Bộ Tư pháp;
- 01 Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- 01 Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em;
- 01 Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.
- Mời đại diện lãnh đạo các Đoàn thể Trung ương tham gia, bao gồm:
 - + 01 đại diện Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
 - + 01 Phó Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
 - + 01 Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
 - + 01 Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
 - + 01 Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam;
 - + 01 đại diện Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
 - + 01 Hội Khuyến học Việt Nam.

Điều 4. Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam có Văn phòng giúp việc đặt tại Trung ương Hội Người cao tuổi.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam cử người tham gia giúp việc.

Ủy ban được sử dụng con dấu riêng,

kinh phí hoạt động được Nhà nước cấp qua Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam. Trung ương Hội bảo đảm các điều kiện hoạt động, phương tiện làm việc của Ủy ban.

Quy chế làm việc của Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam do Chủ tịch Ủy ban quyết định.

Điều 5. Trách nhiệm cụ thể của các cơ quan có thành viên Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam:

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác người cao tuổi; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực người cao tuổi.

2. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan chỉ đạo, tổ chức kiện toàn và tạo điều kiện cho Hội Người cao tuổi và Ban đại diện Hội Người cao tuổi các cấp hoạt động có hiệu quả.

3. Bộ Tài chính bảo đảm kinh phí chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi theo mục tiêu của chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi; phối hợp kiểm tra việc sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan xây dựng dự toán ngân sách chi hỗ trợ

hàng năm cho công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

5. Bộ Y tế có trách nhiệm quản lý nhà nước về chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi; hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh về chuyên môn, kỹ thuật chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi; tăng cường nghiên cứu trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi; bồi dưỡng và nâng cao trình độ cho cán bộ y tế trong việc khám, chữa bệnh cho người cao tuổi; triển khai các hình thức giáo dục, phổ biến kiến thức phổ thông về tập luyện để giúp người cao tuổi nâng cao kỹ năng phòng, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe.

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức, triển khai, thực hiện cuộc vận động toàn dân xây dựng cả nước trở thành một xã hội học tập, tổ chức các trung tâm học tập tại cộng đồng. Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm động viên, khuyến khích người cao tuổi tiếp tục việc học tập và cống hiến cho đất nước.

7. Bộ Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thông tin tuyên truyền về công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; động viên và tạo điều kiện cho người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa.

8. Bộ Tư pháp tham gia xây dựng và thẩm định các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về người cao tuổi;

phổ biến, tuyên truyền các văn bản pháp luật về người cao tuổi.

9. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan chỉ đạo, tạo điều kiện để người cao tuổi tổ chức các hoạt động tạo thu nhập và việc làm trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

10. Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan chỉ đạo công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi gắn với việc xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững.

11. Ủy ban Thể dục Thể thao chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn việc tuyên truyền, động viên và tạo điều kiện cho người cao tuổi tham gia các hoạt động thể dục thể thao.

12. Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan chỉ đạo công tác người cao tuổi ở miền núi và vùng dân tộc ít người.

13. Hội Người cao tuổi Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Khuyến học Việt Nam phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương huy động sức mạnh toàn dân tham gia vào công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 7. Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam quy định tại Điều 3 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

DANH SÁCH THÀNH VIÊN CỦA ỦY
BAN QUỐC GIA VỀ NGƯỜI CAO
TUỔI VIỆT NAM

*(ban hành kèm theo Quyết định số
141/2004/QĐ-TTg ngày 05/8/2004
của Thủ tướng Chính phủ).*

1. Ông Phạm Gia Khiêm, Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban.
2. Bà Nguyễn Thị Hằng, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Phó Chủ tịch Ủy ban.
3. Ông Nguyễn Tấn Trịnh, Phó Chủ tịch Thường trực Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban.

4. Ông Đặng Quốc Tiến, Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Ủy viên.
5. Bà Huỳnh Thị Nhân, Thứ trưởng Bộ Tài chính, Ủy viên.
6. Ông Phan Quang Trung, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên.
7. Ông Lê Ngọc Trọng, Thứ trưởng Bộ Y tế, Ủy viên.
8. Bà Đặng Huỳnh Mai, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy viên.
9. Ông Lê Tiến Thọ, Thứ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin, Ủy viên.
10. Ông Hoàng Thế Liên, Thứ trưởng Bộ Tư pháp, Ủy viên.
11. Ông Bùi Bá Bổng, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy viên.
12. Ông Nguyễn Thiện Trường, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em, Ủy viên.
13. Ông Nguyễn Trọng Hỷ, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao, Ủy viên.
14. Ông Hoàng Công Dung, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Ủy viên.
15. Bà Hà Thị Liên, Ủy viên Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên.
16. Bà Nguyễn Thị Kim Thúy, Ủy viên Thường trực Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ủy viên.

17. Ông Nguyễn Đình Thắng, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy viên.

18. Ông Đàm Văn Ngụy, Ủy viên Thường vụ Ban Chấp hành Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Ủy viên.

19. Ông Vũ Ngọc Kỳ, Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Ủy viên.

20. Ông Nông Quốc Tuấn, Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Ủy viên.

21. Ông Trần Xuân Nhĩ, Phó Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam.

Căn cứ Nghị định số 136/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước;

Sau khi thống nhất với Giám đốc Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Danh mục bí mật nhà nước độ Mật của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật gồm những tin sau:

1. Những chủ trương, kế hoạch quan trọng về xuất bản khi chưa được thực hiện;

2. Những tác phẩm, bài viết, bài nói của các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước có nội dung quan trọng liên quan đến an ninh, quốc phòng, đối ngoại chưa xuất bản;

3. Các bút tích của các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước ghi trên tài liệu, ấn phẩm của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật chưa được công bố;

4. Nội dung tài liệu hợp tác, đàm phán của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật với nước ngoài chưa công bố;

CÁC BỘ

BỘ CÔNG AN

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công an số 749/2004/QĐ-BCA (A11) ngày 06/8/2004 về Danh mục bí mật nhà nước độ Mật của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000;